

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1

Cán bộ coi thi 2

G.Viên chấm thi 1

G.Viên chấm thi 2

Môn học : [22834404] - Thực tập hệ thống  
điện nhà thông minh (CCQ2515D)

CBGD: Trần Thiện Tường (280026)

Số SV có mặt: 16

Số bài thi: .....

Số tờ giấy thi: .....

| STT | Mã SV      | Họ và Tên           | Ngày sinh  | Mã lớp   | Số Tờ<br>Mã Đề | Chữ ký SV | Đ.QT<br>(40%) | Đ.Thi<br>(60%) | Điểm<br>HP |
|-----|------------|---------------------|------------|----------|----------------|-----------|---------------|----------------|------------|
| 1   | 2125150136 | Hoàng Huy Phước An  | 12/10/2007 | CCQ2515D |                | An        | 8,0           | 8,0            | 8,0        |
| 2   | 2125150137 | Trần Nguyễn Bình An | 26/04/2007 | CCQ2515D |                | An        | 7,5           | 8,0            | 7,8        |
| 3   | 2125150135 | Lê Đức Anh          | 28/02/2007 | CCQ2515D |                | Anh       | 8,0           | 7,5            | 7,7        |
| 4   | 2125150146 | Cao Hoài Bảo        | 06/04/2007 | CCQ2515D |                | Bao       | 7,5           | 7,5            | 7,5        |
| 5   | 2125150138 | Nguyễn Quốc Bảo     | 09/07/2007 | CCQ2515D |                | Bao       | 6,0           | 5,0            | 5,4        |
| 6   | 2125150140 | Lâm Thái Bình       | 11/06/2007 | CCQ2515D |                | Binh      | 7,5           | 8,0            | 7,8        |
| 7   | 2125150144 | Bùi Mạnh Cường      | 06/12/2007 | CCQ2515D |                | Cuong     | 6,5           | 6,0            | 6,2        |
| 8   | 2125150145 | Nguyễn Thành Đạt    | 24/11/2007 | CCQ2515D |                | Dat       | 8,0           | 7,5            | 7,7        |
| 9   | 2125150141 | Lê Vinh Định        | 26/03/2007 | CCQ2515D |                | Dinh      | 5,5           | 5,0            | 5,2        |
| 10  | 2125150151 | Hoàng Trung Dũng    | 06/01/2007 | CCQ2515D |                | Dung      | 7,5           | 8,0            | 7,8        |
| 11  | 2125150134 | Nguyễn Tấn Dũng     | 22/08/2007 | CCQ2515D |                | Dung      | 8,0           | 8,0            | 8,0        |
| 12  | 2125150156 | Vũ Nguyễn Khánh Duy | 16/11/2007 | CCQ2515D |                | Duy       | 7,0           | 7,5            | 7,3        |
| 13  | 2125150124 | Nguyễn Hữu Giang    | 18/09/2007 | CCQ2515D |                | Giang     | 7,0           | 7,0            | 7,0        |
| 14  | 2125150153 | Nguyễn Tiến Hợp     | 29/09/2007 | CCQ2515D |                | Hop       | 6,5           | 5,0            | 5,6        |
| 15  | 2125150158 | Đặng Thế Khang      | 03/02/2007 | CCQ2515D |                | Khang     | 6,5           | 6,0            | 6,2        |
| 16  | 2125150121 | Lê Anh Khoa         | 29/11/2007 | CCQ2515D |                | Khoa      | 7,5           | 7,0            | 7,2        |

## DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học : [22834405] - Thực tập hệ thống  
điện nhà thông minh (CCQ2515E)

CBGD: Trần Thiện Tường (280026)

Số SV có mặt: 16

Số bài thi: .....

Số tờ giấy thi: .....

| STT           | Mã SV                 | Họ và Tên                 | Ngày sinh             | Mã lớp              | Số Tờ<br>Mã Đề | Chữ ký SV | Đ.QT<br>(40%) | Đ.Thi<br>(60%) | Điểm<br>HP |
|---------------|-----------------------|---------------------------|-----------------------|---------------------|----------------|-----------|---------------|----------------|------------|
| 1             | 2125150194            | Nguyễn Khắc Ân            | 29/11/2007            | CCQ2515E            |                |           | 6,5           | 8,0            | 7,4        |
| 2             | 2125150184            | Trần Tuấn Anh             | 05/08/2007            | CCQ2515E            |                |           | 7,0           | 7,0            | 7,0        |
| <del>3</del>  | <del>2125150181</del> | <del>Hà Chấn Bằng</del>   | <del>10/07/2003</del> | <del>CCQ2515E</del> |                |           |               |                |            |
| <del>4</del>  | <del>2125150169</del> | <del>Lê Ngọc Bội</del>    | <del>03/01/2007</del> | <del>CCQ2515E</del> |                |           |               |                |            |
| 5             | 2125150195            | Nguyễn Thanh Điền         | 06/10/2007            | CCQ2515E            |                |           | 8,0           | 7,5            | 7,7        |
| 6             | 2125150198            | Vũ Hồng Đức               | 11/05/2007            | CCQ2515E            |                |           | 7,0           | 7,5            | 7,3        |
| 7             | 2125150187            | Bùi Hoàng Dũng            | 01/01/2007            | CCQ2515E            |                |           | 7,0           | 7,0            | 7,0        |
| 8             | 2125150170            | Phạm Trần Xuân Duy        | 27/11/2007            | CCQ2515E            |                |           | 7,5           | 7,0            | 7,2        |
| 9             | 2125150175            | Nguyễn Quang Khải         | 31/03/2007            | CCQ2515E            |                |           | 5,5           | 5,5            | 5,5        |
| 10            | 2125150185            | Nguyễn Hoàng Khang        | 14/08/2007            | CCQ2515E            |                |           | 6,5           | 6,0            | 6,2        |
| 11            | 2125150196            | Đào Đăng Khoa             | 10/04/2007            | CCQ2515E            |                |           | 7,0           | 6,5            | 6,7        |
| 12            | 2125150203            | Lê Phạm Trọng Khôi        | 23/01/2007            | CCQ2515E            |                |           | 7,5           | 7,5            | 7,5        |
| 13            | 2125150201            | Huỳnh Võ Anh Kiệt         | 06/06/2007            | CCQ2515E            |                |           | 8,0           | 8,0            | 8,0        |
| 14            | 2125150176            | Trần Thế Kiệt             | 15/05/2007            | CCQ2515E            |                |           | 8,5           | 9,0            | 8,8        |
| <del>15</del> | <del>2125150180</del> | <del>Trình Anh Kiệt</del> | <del>18/11/2007</del> | <del>CCQ2515E</del> |                |           |               |                |            |
| 16            | 2125150172            | Huỳnh Quý Lộc             | 17/03/2007            | CCQ2515E            |                |           | 8,0           | 8,0            | 8,0        |
| 17            | 2125150167            | Lênh Tú Long              | 17/10/2007            | CCQ2515E            |                |           | 7,0           | 6,0            | 6,4        |
| 18            | 2125150177            | Huỳnh Minh Nghĩa          | 04/12/2007            | CCQ2515E            |                |           | 7,5           | 8,0            | 7,8        |
| 19            | 2125150197            | Đỗ Thiện Nhân             | 21/08/2007            | CCQ2515E            |                |           | 7,0           | 7,5            | 7,3        |

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học : [22834406] - Thực tập hệ thống  
điện nhà thông minh (CCQ2515F)  
CBGD: Trần Thiện Tường (280026)

Số SV có mặt: 13...  
Số bài thi: .....  
Số tờ giấy thi:.....

| STT           | Mã SV                 | Họ và Tên              |                 | Ngày sinh             | Mã lớp              | Số Tờ<br>Mã Đề | Chữ ký SV    | Đ.QT<br>(40%) | Đ.Thi<br>(60%) | Điểm<br>HP |
|---------------|-----------------------|------------------------|-----------------|-----------------------|---------------------|----------------|--------------|---------------|----------------|------------|
| 1             | 2125150219            | Nguyễn Tuấn            | Anh             | 03/02/2007            | CCQ2515F            |                | <i>Anh</i>   | 8,0           | 7,5            | 7,7        |
| <del>2</del>  | <del>2125150229</del> | <del>Nguyễn Tuấn</del> | <del>Anh</del>  | <del>20/11/2007</del> | <del>CCQ2515E</del> |                |              |               |                |            |
| 3             | 2125150216            | Phan Tấn Ngọc          | Anh             | 06/08/2007            | CCQ2515F            |                | <i>Anh</i>   | 5,5           | 5,0            | 5,2        |
| 4             | 2125150225            | Lê Quốc                | Bảo             | 14/01/2007            | CCQ2515F            |                | <i>Bảo</i>   | 8,5           | 8,0            | 8,2        |
| <del>5</del>  | <del>2125150218</del> | <del>Nguyễn Xuân</del> | <del>Bảo</del>  | <del>17/09/2007</del> | <del>CCQ2515E</del> |                |              |               |                |            |
| 6             | 2125150212            | Nguyễn Đình            | Điệp            | 10/04/2007            | CCQ2515F            |                | <i>Điệp</i>  | 7,0           | 7,0            | 7,0        |
| 7             | 2125150215            | Văn Chí                | Hải             | 24/02/2007            | CCQ2515F            |                | <i>Chí</i>   | 7,5           | 8,0            | 7,8        |
| <del>8</del>  | <del>2125150227</del> | <del>Lê Quang</del>    | <del>Hạnh</del> | <del>19/03/2007</del> | <del>CCQ2515E</del> |                |              |               |                |            |
| 9             | 2125150226            | Võ Chế                 | Hoàng           | 12/08/2007            | CCQ2515F            |                | <i>Chế</i>   | 8,0           | 8,0            | 8,0        |
| 10            | 2125150214            | Nguyễn Văn             | Nghĩa           | 11/01/2007            | CCQ2515F            |                | <i>Nghĩa</i> | 7,0           | 8,0            | 7,6        |
| 11            | 2125150228            | Dương Minh Trung       | Nguyên          | 30/10/2007            | CCQ2515F            |                | <i>Trung</i> | 7,5           | 7,5            | 7,5        |
| 12            | 2125150223            | Nguyễn Duy             | Nguyễn          | 15/05/2007            | CCQ2515F            |                | <i>Duy</i>   | 6,5           | 7,5            | 7,1        |
| <del>13</del> | <del>2125150213</del> | <del>Trần Quốc</del>   | <del>Nhật</del> | <del>20/01/2004</del> | <del>CCQ2515F</del> |                |              |               |                |            |
| 14            | 2125150222            | Lê Quốc                | Phong           | 02/04/2007            | CCQ2515F            |                | <i>Phong</i> | 7,0           | 7,0            | 7,0        |
| 15            | 2125150224            | Nguyễn Ngọc Khánh      | Phong           | 29/07/2007            | CCQ2515F            |                | <i>Khánh</i> | 8,0           | 8,0            | 8,0        |
| <del>16</del> | <del>2125150208</del> | <del>Lê Thanh</del>    | <del>Phúc</del> | <del>10/06/2007</del> | <del>CCQ2515F</del> |                |              |               |                |            |
| <del>17</del> | <del>2125150217</del> | <del>Phạm Ngọc</del>   | <del>Quý</del>  | <del>18/06/2007</del> | <del>CCQ2515E</del> |                |              |               |                |            |
| 18            | 2125150207            | Phạm Văn               | Thành           | 22/11/2007            | CCQ2515F            |                | <i>Thành</i> | 7,0           | 7,0            | 7,0        |
| 19            | 2125150220            | Phan Đình Nhất         | Thiên           | 11/02/2007            | CCQ2515F            |                | <i>Nhất</i>  | 7,5           | 7,0            | 7,2        |

## DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học : [22834412] - Thực tập hệ thống  
điện nhà thông minh (CCQ2515E)

CBGD: Trần Thiện Tường (280026)

Số SV có mặt: 16

Số bài thi: .....

Số tờ giấy thi: .....

| STT | Mã SV      | Họ và Tên              | Ngày sinh  | Mã lớp   | Số Tờ Mã Đề | Chữ ký SV | Đ.QT (40%) | Đ.Thi (60%) | Điểm HP |
|-----|------------|------------------------|------------|----------|-------------|-----------|------------|-------------|---------|
| 1   | 2125150171 | Ngô Khánh Nhật         | 01/06/2007 | CCQ2515E |             |           | 3,0        |             |         |
| 2   | 2125150190 | Trần Đức Phú           | 27/02/2007 | CCQ2515E |             |           | 7,5        | 7,5         | 7,5     |
| 3   | 2125150173 | Phạm Lê Minh Quan      | 15/09/2007 | CCQ2515E |             |           | 8,5        | 9,0         | 8,8     |
| 4   | 2125150202 | Nguyễn Trần Khánh Quân | 06/04/2007 | CCQ2515E |             |           | 8,0        | 6,5         | 7,1     |
| 5   | 2125150206 | Nguyễn Trọng Quân      | 14/06/2007 | CCQ2515E |             |           |            |             |         |
| 6   | 2125150189 | Nguyễn Duy Tân         | 04/07/2007 | CCQ2515E |             |           | 7,5        | 8,0         | 7,8     |
| 7   | 2125150178 | Nguyễn Minh Thắng      | 04/05/2007 | CCQ2515E |             |           | 7,0        | 6,0         | 6,4     |
| 8   | 2125150200 | Trần Hữu Thành         | 05/04/2007 | CCQ2515E |             |           | 7,5        | 8,0         | 7,8     |
| 9   | 2125150188 | Huỳnh Phan Nhật Thịnh  | 23/10/2007 | CCQ2515E |             |           | 6,5        | 6,0         | 6,2     |
| 10  | 2125150183 | Nguyễn Gia Thịnh       | 13/02/2007 | CCQ2515E |             |           | 6,5        | 6,0         | 6,2     |
| 11  | 2125150205 | Nguyễn Phạm Huy Thuần  | 09/11/2007 | CCQ2515E |             |           | 7,0        | 7,5         | 7,3     |
| 12  | 2125150191 | Trần Đình Thuận        | 29/03/2007 | CCQ2515E |             |           |            |             |         |
| 13  | 2125150193 | Võ Văn Trí             | 18/04/2007 | CCQ2515E |             |           | 6,5        | 8,0         | 7,4     |
| 14  | 2125150182 | Nguyễn Quốc Trung      | 16/05/2007 | CCQ2515E |             |           | 7,0        | 7,0         | 7,0     |
| 15  | 2125150186 | Lê Quang Trường        | 05/11/2007 | CCQ2515E |             |           | 6,0        | 5,5         | 5,7     |
| 16  | 2125150192 | Nguyễn Đặng Anh Trường | 22/01/2007 | CCQ2515E |             |           | 8,0        | 8,5         | 8,3     |
| 17  | 2125150199 | Dương Hoàng Tuấn       | 15/08/2007 | CCQ2515E |             |           | 8,0        | 7,5         | 7,7     |
| 18  | 2125150179 | Phạm Minh Tuấn         | 12/11/2007 | CCQ2515E |             |           | 7,8        | 7,0         | 7,3     |
| 19  | 2125150204 | Hồ Anh Việt            | 07/07/2007 | CCQ2515E |             |           | 6,0        | 6,0         | 6,0     |